TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH Số:24/2021/QĐST- DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Vinh, ngày 23 tháng 09 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2021/TLST- DS ngày 04 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh T – sinh năm 1977

Chị Nguyễn Thị M – sinh năm 1982

Địa chỉ: số 82, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Trần Đình D – sinh năm 1949

Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1954

Địa chỉ: xóm 10, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Các bên đương sự thống nhất ranh giới các thửa đất tranh chấp xác định theo sơ đồ đo đạc năm 2001 được xác định cụ thể từ điểm 5 đến điểm 8, từ điểm 8 đến điểm 7 (có sơ đồ kèm theo).

[2.2]. Anh Nguyễn Thanh T, chị Nguyễn Thị M được quyền sử dụng, sở hữu toàn bộ diện tích 123,8 m^2 đất và tài sản trên đất của thửa đất số 706, tờ bản đồ số 06 tại xóm 10, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và diện tích 130 m^2 đất và tài sản trên đất của thửa đất số 707, tờ bản đồ số 06 tại xóm 10, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (tài sản trên diện đất đã tranh chấp bao gồm cây cối, bờ tường của ông D, bà T giao lại). Đất đã được UBND thành phố Vinh cấp Giấy CNQSDĐ,quyền

SH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP689049 và số CP689049 ngày 27/02/2019 mang tên ông Nguyễn Thanh T – bà Nguyễn Thị M. Nhưng anh Nguyễn Thanh T, chị Nguyễn Thị M phải giao lại cho ông Trần Đình D, bà Nguyễn Thị T số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) (bao gồm tiền bồi thường về đất 170.000.000 đồng và tài sản trên đất là bờ tường, cây cối … số tiền 30.000.000 đồng).

Ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị T được sở hữu số tiền 200.000.000 đồng do anh Nguyễn Thanh T, chị Nguyễn Thị M giao lại. Ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị T phải giao lại toàn bộ tài sản trên diện tích đất tranh chấp (bao gồm bờ tường, cây cối …) cho anh Nguyễn Thanh T, chị Nguyễn Thị M được quyền sử dụng, sở hữu. (các bên đã giao nhận xong)

Về án phí: Miễn án phí DSST cho ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị T.

Hoàn trả cho Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M số tiền tạm ứng án phí 2.745.000 đồng (hai triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) hiện có tại chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai thu số 0000863 ngày 28/11/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến